

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ DÂN CHỦ GIÁ TRỊ LỊCH SỬ VÀ HIỆN THỰC

ThS CÙ THỊ MINH

Khu di tích Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Phủ Chủ tịch

Tóm tắt: Trong kho tàng di sản văn hoá và tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm về dân chủ giữ một vị trí, vai trò quan trọng trong hệ tư tưởng và chi phối mọi hoạt động của Người. Quan điểm dân chủ của Hồ Chí Minh bắt nguồn từ khát vọng hàng ngàn đời của dân tộc Việt Nam, đồng thời tiếp thu chọn lọc tinh hoa văn hóa của nhân loại và được vận dụng một cách sáng tạo vào thực tiễn Việt Nam. Tư tưởng Hồ Chí Minh về dân chủ được Đảng và nhân dân ta kế thừa và tiếp tục phát huy trong sự nghiệp đổi mới nhằm xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.

Từ khóa: Hồ Chí Minh; dân chủ; giá trị lịch sử và hiện thực

Ngược dòng lịch sử vào cuối thế kỷ XIX, sau khi chiếm được nước ta, thực dân Pháp đã thiết lập thiết lập một chế độ thực dân nửa phong kiến. Bên cạnh bộ máy chính cai trị do thực dân Pháp dựng lên, chúng tiếp tục duy trì bộ máy chính quyền phong kiến cũ để làm tay sai. Mọi quyền hành đều nằm trong tay người Pháp, đứng đầu là Toàn quyền Đông Dương. Chúng sử dụng quân đội, cảnh sát, mật vụ để bóp nghẹt cuộc sống của nhân dân ta, biến nhân dân ta thành kiếp đời nô lệ. Điều đó được Nguyễn Ái Quốc mô tả: “cả một vực thăm cách biệt người Âu với người bản xứ. Người Âu được hưởng mọi tự do và ngự trị như người chủ tuyệt vời, còn người bản xứ thì bị bịt mõm và bị buộc dây dắt đi, chỉ có quyền phải phục tùng”¹; “không có quyền tự do báo chí và tự do ngôn luận, ngay cả quyền tự do hội họp và lập hội cũng không có... không có quyền cư trú và du lịch ra nước ngoài”². Về văn hóa thì “phải sống trong cảnh ngu dốt, tối tăm vì... không có quyền tự do học tập”³; Về kinh tế thì

người dân Việt Nam “phải đổ mồ hôi sôi nước mắt trong những lao tác nặng nhọc nhất và bạc bẽo nhất để kiếm sống một cách chật vật, và hầu như chỉ bằng sức của họ thôi, để nuôi mọi ngân quỹ của chính quyền. Một bên là những người Pháp và người nước ngoài: họ đều đi lại tự do,... tự dành cho mình tất cả các tài nguyên của đất nước, chiếm đoạt toàn bộ xuất nhập khẩu và tất cả các ngành nghề béo bở nhất, bóc lột trắng tráo trong cảnh dốt nát và nghèo khổ của nhân dân”⁴; Về công lý: “Người Âu nào đã giết chết, tàn sát hoặc cưỡng dâm người bản xứ thì ra tòa chẳng qua là chuyện hình thức”⁵.

Tình cảnh đó đặt ra cho Nguyễn Ái Quốc nỗi niềm day dứt: làm thế nào đánh đuổi thực dân Pháp, giành độc lập, tự do cho đất nước, đem lại hạnh phúc cho nhân dân? Ngày 5-6-1911, Người quyết tâm ra đi tìm đường cứu nước. Trả lời phỏng vấn tạp chí *Ngon lửa nhỏ* (Liên Xô) năm 1923, Hồ Chí Minh giải thích quyết định của mình: “Khi tôi độ 13 tuổi, lần đầu tiên tôi được nghe ba chữ

Pháp: Tự do, Bình đẳng, Bác ái... và từ thử ậy tôi muốn làm quen với nền văn minh Pháp, muốn tìm xem những gì ẩn đằng sau những chữ ấy”⁶, và “tôi quyết định tìm cách đi ra nước ngoài” để “xem xét nước Pháp và các nước khác. Sau khi xem xét họ làm như thế nào, tôi sẽ trở về giúp đồng bào”⁷.

Ra đi với khát vọng độc lập dân tộc trong hành trình tìm đường cứu nước, Nguyễn Ái Quốc đặt chân đến nhiều quốc gia, tìm hiểu các cuộc cách mạng trên thế giới và các trào lưu tư tưởng trên thế giới. Người nhận thấy rằng, tư tưởng Nho giáo, Phật giáo có những yếu tố duy tâm, lạc hậu như phân chia đẳng cấp xã hội, khinh thường phụ nữ, xem thường lao động chân tay... nhưng Nho giáo, Phật giáo cũng chứa đựng nhiều yếu tố tích cực như việc đề cao đạo đức, lễ nghĩa... Người cho rằng những điều hay trong đó thì chúng ta nên học.

Trong cách mạng dân chủ tư sản, một số nước đã làm cách mạng thành công đánh đổ chế độ phong kiến, thực hiện dân chủ, tự do. Tuy nhiên, ở một số nước vẫn còn nhiều mặt hạn chế của tư tưởng dân chủ tư sản. Đằng sau những lời hoa mỹ về “quyền bình đẳng, quyền sống, quyền tự do, quyền mưu cầu hạnh phúc” của Tuyên ngôn độc lập năm 1776 là sự bất bình đẳng, nghèo đói, nạn phân biệt chủng tộc và biết bao sự tàn bạo bất công khác, nhất là đối với người da đen. Người vạch trần tính chất giả dối đó bằng một loạt các bài viết như: *Tâm địa thực dân, Bình đẳng, Công cuộc khai hóa giết người*, đặc biệt là tác phẩm *Bản án chế độ thực dân Pháp*... Người coi cuộc cách mạng tư sản Pháp và Mỹ là “những cuộc cách mạng không đến nơi, tiếng là cộng hoà và dân chủ, kỳ thực trong thì nó tước lục công nông, ngoài thì nó áp bức thuộc địa”⁸ và chính quyền vẫn ở trong tay một số ít người. Từ đó, Người đi tới kết luận: “Chúng ta đã hy sinh làm cách mệnh, thì nên làm cho đến nơi, nghĩa là làm sao cách mệnh rồi thì quyền giao cho dân chúng số

nhiều, chỗ để trong tay một bọn ít người. Thế mới khỏi hy sinh nhiều lần, thế dân chúng mới được hạnh phúc”⁹.

Với chủ nghĩa Mác-Lênin, Người nhận thấy rằng đây là chủ nghĩa khoa học nhất, chân chính nhất và cách mạng nhất. Theo chủ nghĩa Mác-Lênin, dân chủ chỉ được thực hiện đầy đủ trong điều kiện của CNXH mà thực chất là sự tham gia ngày càng rộng rãi và bình đẳng, thiết thực của nhân dân vào công việc quản lý của nhà nước. Dân chủ XHCN là dân chủ của đại đa số nhân dân, gắn với công bằng xã hội, chống áp bức bất công. Nó được thực hiện trong thực tế trên tất cả các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội và được thể chế hóa bằng pháp luật cũng như được pháp luật bảo đảm¹⁰. Đặc biệt, Cách mạng Tháng Mười Nga (1917) đã mang lại cho nước Nga một nền dân chủ chân chính, dân chủ thực sự cho toàn thể nhân dân lao động. Được tận mắt chứng kiến và trải nghiệm trên thực tế, Hồ Chí Minh cho rằng: “Trong thế giới bây giờ chỉ có cách mệnh Nga là đã thành công và thành công đến nơi, nghĩa là dân chúng được hưởng cái hạnh phúc tự do, bình đẳng thật, không phải tự do và bình đẳng giả dối như đế quốc chủ nghĩa Pháp khoe khoang bên An Nam”¹¹. Người tiếp thu tư tưởng dân chủ của chủ nghĩa Mác-Lênin thông qua lí luận và qua thực tiễn trên đất nước của Lenin sau Cách mạng Tháng Mười Nga, từ đó Người đưa ra những quan điểm về dân chủ. Theo Hồ Chí Minh, dân chủ nghĩa là “dân là chủ” và “dân làm chủ nhà nước”. Quan điểm này đã phát triển đến đỉnh cao, đó là Người cùng với Đảng Cộng sản Đông Dương đã lãnh đạo nhân dân thực hiện thành công cuộc Cách mạng Tháng Tám năm 1945, đánh đổ chế độ thực dân phong kiến, giành lại nền độc lập cho dân tộc, khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Nhân dân ta từ địa vị nô lệ trở thành người làm chủ đất nước.

Những quan điểm về dân chủ tiếp tục được Người trình bày khái quát trong phần đầu của bài báo *Dân Vận*, viết ngày 15-10-1949 như sau:

“Nước ta là nước dân chủ,
Bao nhiêu lợi ích đều vì dân.
Bao nhiêu quyền hạn đều của dân.

Công việc đổi mới, xây dựng là trách nhiệm của dân.

Sự nghiệp kháng chiến, kiến quốc là công việc của dân.

Chính quyền từ xã đến Chính phủ Trung ương do dân cử ra.

Đoàn thể từ Trung ương đến xã do dân tổ chức nên.

Nói tóm lại, quyền hành và lực lượng đều ở nơi dân”¹².

Có thể nói, đây là “Tuyên ngôn” về quyền lực chính trị và bản chất của chế độ chính trị dân chủ nhân dân của nước ta. Với quan điểm nhân dân là “người chủ” và “làm chủ” Hồ Chí Minh muốn nhấn mạnh đến tính chủ động của nhân dân lao động trong việc quyết định vận mệnh của dân tộc, của đất nước và của chính mình. Đồng thời, Người đánh giá cao vai trò của dân chủ, vai trò của nhân dân, rằng đó là chìa khóa vạn năng để giải quyết các khó khăn trên con đường phát triển, “khó mười lần không dân cũng chịu khó trăm lần dân liệu cũng xong”¹³.

Hồ Chí Minh cho rằng dân chủ gắn với lợi ích. Làm chủ là để thực hiện lợi ích của mình. Người cho rằng: “Nước ta là nước dân chủ, mọi công việc đều vì lợi ích của dân mà làm”¹⁴. Dân chủ tách rời lợi ích là dân chủ hình thức. Nhân dân có nhiều lợi ích: kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội. Dân chủ phải gắn với quyền hạn. Mọi người dân đều có quyền làm, quyền nói. Không quy định rõ quyền của người dân thì không thể nói gì đến dân chủ. Có quyền hạn thì người dân mới có điều kiện thực hiện lợi ích của mình. Về chính trị, dân phải có quyền bầu cử, ứng cử, bãi miễn... Về kinh tế,

phải có quyền “làm chủ tư liệu sản xuất”, từ đó có quyền “làm chủ việc quản lý kinh tế”, “làm chủ việc phân phối sản phẩm”... Về văn hóa, phải có quyền được tự do học tập...

Tuy nhiên, quyền phải đi đôi với nghĩa vụ. Theo Hồ Chí Minh, ngày nay tất cả mọi người đều phải nhận rõ mình là người chủ nước nhà. Đã có quyền hạn làm chủ thì phải làm trọn nghĩa vụ của người chủ. Đó là nghĩa vụ xây dựng nước nhà, nghĩa vụ bảo vệ Tổ quốc và tuân theo pháp luật... Quyền hạn đi đôi với nghĩa vụ thì dân chủ phải đi đôi với kỷ luật. Sống trong một xã hội dân chủ ai cũng phải tuân theo những quy tắc chung của xã hội được xây dựng nên một cách dân chủ. Xã hội dân chủ là một xã hội có trật tự kỷ cương đảm bảo mọi người cùng có quyền tự do, dân chủ như nhau.

Hồ Chí Minh cho rằng dân chủ không chỉ là của dân, vì dân mà còn phải do dân. Người cho rằng dân chủ là dựa vào lực lượng của quần chúng, đi đường lối của quần chúng, bởi vì: “quyền hành và lực lượng đều ở nơi dân”¹⁵. Người luôn nhắc nhở cán bộ phải biết phát huy tính chủ động sáng tạo của quần chúng để giải quyết mọi vấn đề của thực tiễn cách mạng.

Dưới ánh sáng chủ nghĩa Mác-Lênin, Hồ Chí Minh tiến thêm một bước triệt để hơn trong quan điểm dân chủ của mình: gắn dân chủ với độc lập dân tộc và CNXH. Người cho rằng, chỉ có giải phóng giai cấp vô sản thì mới giải phóng được dân tộc; cả hai cuộc giải phóng này chỉ có thể là sự nghiệp của CNCS và của cách mạng thế giới. Bởi vì, chỉ có CNCS mới cứu nhân loại, đem lại cho mọi người không phân biệt chủng tộc và nguồn gốc sự tự do, bình đẳng, bác ái, đoàn kết, ấm no, việc làm cho mọi người và vì mọi người, niềm vui, hòa bình, hạnh phúc.

Những quan điểm về dân chủ của Hồ Chí Minh vừa sâu sắc, vừa toàn diện liên quan tới mọi mặt

của đời sống chính trị, xã hội. Những quan điểm này nhất quán, xuyên suốt và được thể chế hoá thông qua các chính sách trong các hoạt động lãnh đạo cách mạng của Người. Hồ Chí Minh đã nêu cao tấm gương sáng trong việc thực hành dân chủ. Khát vọng tìm đường cứu nước đem lại độc lập tự do cho dân tộc, dân chủ cho nhân dân của Người.

2 Quan điểm của Hồ Chí Minh về dân chủ là tài sản quý báu mà Đảng đã và đang kế thừa để xây dựng và phát triển đất nước. Trong giai đoạn đổi mới đất nước hiện nay, có không ít các thế lực phản động trong và ngoài nước tiếp tục thực hiện âm mưu “diễn biến hoà bình” gây bạo loạn hòng lật đổ chính quyền. Các thế lực phản động sử dụng các chiêu bài “dân chủ”, “nhân quyền” hòng gây mất ổn định chính trị, phá hoại chế độ dân chủ nhân dân. Trong khi đó, ở một số nơi, quyền dân chủ của nhân dân còn bị vi phạm trên một số lĩnh vực. Việc thực hành dân chủ còn mang tính hình thức, có tình trạng lợi dụng dân chủ gây chia rẽ làm mất đoàn kết nội bộ, gây rối ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội. Tình trạng quan liêu, tham nhũng, lãng phí còn rất nghiêm trọng với những biểu hiện tinh vi, phức tạp chưa được ngăn chặn, gây bức xúc cho xã hội. Tình hình trên cho thấy cần phát huy hơn nữa dân chủ XHCN bằng cách vận dụng một cách sáng tạo những quan điểm dân chủ của Chủ tịch Hồ Chí Minh vào hoàn cảnh thực tiễn Việt Nam. Dân chủ chỉ có được khi đảm bảo tất cả các quyền lực thuộc về nhân dân, mọi đường lối chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước đều vì lợi ích của nhân dân. Cán bộ công chức phải hoàn thành tốt chức trách được giao, tôn trọng nhân dân, tận tụy phục vụ nhân dân, đồng thời phải tạo điều kiện để nhân dân thực hiện quyền dân chủ của mình. Muốn làm được điều đó thì về mặt Nhà nước, bên cạnh các hoạt động đổi mới của Nhà nước phải

tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, bãi bỏ các thủ tục hành chính gây phiền hà cho nhân dân; để nhân dân thực sự thực hiện quyền dân chủ của mình trong việc giám sát các hoạt động của các cơ quan Đảng, Nhà nước và Quốc hội, hoạt động tư pháp; để nhân dân thực sự tham gia quản lý xã hội. Về xây dựng đội ngũ cán bộ cần nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công chức cả về bản lĩnh chính trị, phẩm chất lãnh đạo và năng lực công tác. Kiên quyết xử lý đúng pháp luật, kịp thời công khai những đơn vị, cá nhân tham nhũng, đồng thời bảo vệ những người đấu tranh chống tham nhũng lãng phí, tiêu cực, thường xuyên lắng ý kiến nhận xét của nhân dân về tư cách đạo đức của cán bộ, đảng viên nơi cư trú. Trong sinh hoạt Đảng, cần nâng cao chất lượng sinh hoạt trong các chi bộ cơ sở. Thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, phê bình và tự phê bình, tránh vi phạm dân chủ. Bên cạnh đó, để phát huy tốt dân chủ phải nghiêm trị những hành vi vi phạm quyền làm chủ của nhân dân, những hành vi lợi dụng dân chủ để làm mất an ninh trật tự an toàn xã hội. Có như vậy mới thực hiện thắng lợi mục tiêu của Đảng và Nhà nước về xây dựng một nước Việt Nam: độc lập dân tộc, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.

1, 2, 3, 4, 5, 6. *Hồ Chí Minh Toàn tập*, Nxb CTQG, H, 2011, T. 1, tr. 11, 35, 35, 12, 11-12, 461

7. Trần Dân Tiên: *Những mẩu chuyện về đời hoạt động của Hồ Chí tịch*, Nxb ST, H, 1975, tr. 13

8, 9, 11. *Hồ Chí Minh Toàn tập*, Nxb CTQG, H, 2011, T. 2, tr. 296, 292, 304

10. Xem Ban Dân vận Trung ương: *Dân biết, Dân bàn, dân làm, dân kiểm tra và vấn đề xây dựng quy chế dân chủ*, Nxb CTQG, H, 1998, tr. 12

12. *Hồ Chí Minh Toàn tập*, Nxb CTQG, H, 2011, T. 6, tr. 232

13. *Sđđ*, T. 15, tr. 280.